

UBND TỈNH BẮC NINH
VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /VNC-NCKH

Bắc Ninh, ngày tháng 11 năm 2023

V/v báo cáo sơ kết tình hình thực hiện năm 2023 đối với Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết 14/NQ-CP.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội (Viện) nhận được văn bản số 4097/UBND-KTTH ngày 16/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc báo cáo sơ kết năm 2023 về tình hình thực hiện Nghị quyết số 30 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 14 của Chính phủ, Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 15/5/2023 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh. Viện báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề cập trong các văn bản trên như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 30/NQ-TW NGÀY 23/11/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 14/NQ-CP NGÀY 08/02/2022 CỦA CHÍNH PHỦ

I. Về công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-TW của Bộ Chính trị

- Lãnh đạo Viện luôn chỉ đạo, quán triệt và nghiêm túc đi đầu trong nghiên cứu, học tập và phổ biến các nội dung của Nghị quyết 30/NQ-TW đến toàn thể cán bộ nhân viên trong Viện. Trong đó, ban lãnh đạo luôn thống nhất quan điểm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế vượt trội để phát triển nhanh, bền vững vùng đồng bằng Sông Hồng thực sự là động lực phát triển hàng đầu, có vai trò định hướng,

dẫn dắt quá trình cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng của đất nước; phát triển vùng phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hệ thống quy hoạch quốc gia; cần khai thác và phát huy các thế mạnh của vùng về địa chính trị, địa kinh tế, điều kiện tự nhiên, các giá trị văn hóa, lịch sử; phát triển kinh tế hài hòa với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản và cần phải kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Các cán bộ, nhân viên, người lao động thuộc Viện tích cực tham gia học tập, tiếp thu tinh thần, nội dung của Nghị quyết số 30/NQ-TW của Bộ Chính trị để hiểu hơn về sự cần thiết trong phát triển hài hòa kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đồng bằng Sông Hồng. Qua đó, cán bộ xác định rõ mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 được trình bày trong Nghị quyết. Mục tiêu đến năm 2030 trong phát triển vùng đồng bằng Sông Hồng là vùng phát triển nhanh, bền vững, có cơ cấu kinh tế hợp lý, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc; đi đầu về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, xã hội số; có hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đô thị thông minh, có tính kết nối cao; tình trạng ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng cơ bản được giải quyết; tổ chức đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Trong tầm nhìn đến năm 2045, đồng bằng Sông Hồng là vùng phát triển hiện đại, văn minh, sinh thái; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, thông minh, bền vững. Người dân có thu nhập cao, cuộc sống thịnh vượng, hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc. Các tổ chức đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường.

II. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2023

Trong năm 2023, Viện đã tích cực tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cụ thể như sau:

- Thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm khác trên người: tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, dịch bệnh do muỗi truyền vì hiện tượng El Nino và dự phòng cá nhân đến toàn thể cán bộ và người lao động theo các văn bản hướng dẫn Trung ương, Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh, Sở Y tế.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao các Chỉ số điều hành, quản trị địa phương: Phát huy hiệu quả đạt được của Tổ phản ứng nhanh hỗ trợ doanh nghiệp “Tổ ba nhất”, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục với vai trò là thành viên thường trực của “Tổ công tác đặc biệt” theo phân công nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh; truyền thông về hoạt động cải thiện MTKD, hỗ trợ DN thông qua hai chuyên đề “PCI Bắc Ninh – Vị thế và Động lực”, “Bắc Ninh: Phát huy lợi thế mới - Khơi nguồn lực phát triển” trên tạp chí Diễn đàn doanh nghiệp.

- Thực hiện nội dung công việc theo Danh mục dịch vụ sự nghiệp công:

+ Tham gia góp ý kiến vào các dự thảo Đề án của các sở, ngành, chương trình hành động của tỉnh thực hiện các Nghị quyết của TW Đảng, Chính phủ, tiêu biểu như Các dự thảo Luật trình kỳ họp 5, Quốc hội khóa XV bao gồm Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Kinh doanh Bất động sản (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi); Dự thảo Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam tại tỉnh Bắc Ninh; Dự thảo Tờ trình, Nghị quyết HĐND tỉnh về việc quy định chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội thuộc hộ nghèo, hộ sau khi thoát nghèo và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, v.v.

+ Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của BCH TW khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Báo cáo kết quả tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); Báo cáo thực hiện kế hoạch số 246/KH-UBND của UBND tỉnh về Điều hành tăng trưởng kinh tế - xã hội Quý III năm 2023, v.v.

- Thực hiện nội dung công việc theo Danh mục dịch vụ sự nghiệp công: Tham gia góp ý kiến vào các dự thảo Đề án của các sở, ngành, chương trình hành động của tỉnh thực hiện các Nghị quyết của TW Đảng, Chính phủ. Báo cáo thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, nhiệm vụ của trung ương và của tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao nghiên cứu, đề xuất định hướng chính sách phát triển kinh tế - xã hội năm 2023: nghiên cứu, xây dựng báo cáo phân tích, đề xuất các giải pháp cải thiện, dự thảo Kế hoạch tổ chức Hội nghị cấp tỉnh về cải thiện các Chỉ số PCI, PGI năm 2023, báo cáo UBND tỉnh; hoàn thiện dự thảo Kế hoạch hành động Tăng trưởng xanh tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; trình UBND tỉnh Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; Truyền thông về hoạt động cải thiện MTKD, hỗ trợ DN; Thực hiện khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ giáo dục công; y tế công; trung tâm hành chính công cấp huyện và cấp tỉnh, giải quyết thủ tục hành chính tại UBND xã, phường; dịch vụ công trực tuyến và hệ thống phản ánh – kiến nghị năm 2023 trên địa bàn tỉnh; thực hiện phân tích, đánh giá DDCI Bắc Ninh năm 2023.

- Thực hiện các nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao tham gia, tổ chức các hoạt động hội thảo, tọa đàm và gửi báo cáo về UBND tỉnh: Lễ ra mắt Sách trắng 2022/2023: “Nỗ lực hướng tới kinh tế xanh và phát triển bền vững, thực thi toàn diện EVFTA và hoàn tất phê chuẩn EVIPA”; “Triển vọng kinh tế, tài chính thế giới năm 2023 và tác động đối với Việt Nam”; Công bố Báo cáo Điểm lại – Cập nhật Tình hình kinh tế Việt Nam tháng 3. 2023 với tiêu đề “Đánh thức tiềm năng dịch vụ để tăng trưởng”; tọa đàm phân tích, đánh giá tác động của môi trường lãi suất cao tới ổn định kinh tế vĩ mô năm 2023; Tập huấn “Xây dựng Kế hoạch hành động

và Tích hợp tăng trưởng xanh cấp tỉnh đối với khu vực miền Bắc”; Hội thảo tổng kết dự án “Hỗ trợ xây dựng kế hoạch hành động tăng trưởng xanh cấp tỉnh” và tập huấn “Xây dựng Kế hoạch tăng trưởng xanh cấp tỉnh”; Hội thảo “Đề xuất phương pháp đo lường kinh tế số ở Việt Nam”; Tọa đàm “Những xu hướng kinh tế quốc tế mới và tham chiếu với Việt Nam”; Hội thảo "Tương lai sáng của vật liệu bán dẫn trong cách mạng công nghiệp điện tử: Từ các xu hướng đến các ứng dụng" và Hội thảo “Xu hướng AI/IoT/Machine Learning để Tối ưu hiệu quả và tiết kiệm chi phí trong cơ khí chế tạo”; Hội thảo “Bắc Ninh: Động lực phát triển kinh tế số và công nghiệp bán dẫn”.

III. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra

1. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển nhanh, bền vững, tạo bước đột phá, lan tỏa trong phát triển kinh tế vùng, liên vùng

- Tham gia tích cực vào nghiên cứu, đóng góp ý kiến, chủ trì các Hội nghị, Hội thảo liên quan đến các mô hình tăng trưởng kinh tế mới theo chiều sâu như kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, Tăng trưởng xanh dựa vào dựa vào khoa học và công nghệ hiện đại, nâng cao hiệu quả, chất lượng của tăng trưởng trên cơ sở khai thác triệt để các lợi thế của tỉnh. Từ đó tập trung phát triển các ngành nghề ưu tiên như: Sản xuất thiết bị điện tử, sản xuất công nghệ cao, du lịch, logistics, thương mại, dịch vụ công nghệ thông tin và sản xuất dược phẩm.

- Tham gia hỗ trợ nhằm khuyến khích sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của địa phương.

- Tham gia tích cực vào thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh: tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quy định v/v thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; hàng năm tập huấn, phân tích chỉ số chất lượng quản trị địa phương và văn hóa công vụ tới các cán bộ Sở, ngành, huyện trên địa bàn; tiếp tục thực hiện có hiệu quả

nhệm vụ của Thường trực Tổ công tác đặc biệt trong việc tiếp nhận, phối hợp giải quyết kịp thời, dứt điểm khó khăn, vướng mắc, kiến nghị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai nghiên cứu đề tài cấp cơ sở “Nghiên cứu xu hướng và xây dựng mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn đáp ứng xu hướng phát triển kinh tế hiện đại của tỉnh Bắc Ninh”

2. Về tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách và đẩy mạnh phát triển liên kết vùng

- Tham gia góp ý 02 vấn đề lớn liên quan đến vùng Đồng bằng sông Hồng nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong năm 2023, trong đó có đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù cho vùng đồng bằng Sông Hồng liên quan đến tỷ lệ điều tiết ngân sách, dân số, di dân và góp ý vào quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng, Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong việc góp ý đối với Quy hoạch vùng, Viện đặc biệt nhấn mạnh việc bổ sung, làm rõ các quan điểm về lợi thế so sánh; phát huy đa dạng sinh học; vai trò của con người trong hệ sinh thái; kiểm soát xung đột trong khai thác khoáng sản; mối quan hệ trung tâm – ngoại vi trong vùng Thủ đô; các quan điểm về phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp xanh, hệ sinh thái xanh. Quan trọng nhất là xác định các hành lang kinh tế quan trọng trong vùng; quan hệ giữa vùng đồng bằng sông Hồng và tứ giác tăng trưởng; gia tăng tác động lan tỏa của vùng đồng bằng sông Hồng đối với vùng Trung du miền núi phía Bắc; cơ chế điều hành, phân cấp ngân sách cho từng vùng.

- Tham gia góp ý vào Dự thảo Quyết định thành lập Tổ điều phối vùng đồng bằng Sông Hồng, góp phần kiện toàn bước đầu bộ máy quản lý tham gia vào công tác phát triển vùng, liên kết vùng.

- Tham gia đóng góp ý kiến vào quy hoạch tỉnh Bắc Ninh qua từng giai đoạn cho tới khi hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh, trong đó tập trung nêu ý kiến về chỉ

tiêu tăng trưởng GRDP bình quân đầu người; xây dựng khuôn phát triển đô thị toàn tỉnh; xác định đúng các khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với thực tế của tỉnh.

- Tham gia góp ý vào hoàn thiện Quy hoạch một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Nam Định, Hải Phòng, Hòa Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Triển khai đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh: Nghiên cứu về liên kết vùng và phát huy lợi thế so sánh mới, chuyển vai trò của tỉnh Bắc Ninh từ cực tăng trưởng thành động lực tăng trưởng vùng Thủ đô và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

3. Về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị

Trong năm 2023, Viện đã triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến đô thị như: Đánh giá thực trạng và đề xuất hoàn thiện công tác quản lý và chính sách phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Phát huy bản sắc văn hóa trong định hướng kiến trúc, xây dựng hình ảnh đô thị Bắc Ninh phát triển hiện đại.

4. Về phát triển văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

Tích cực tuyên truyền tới cán bộ trong Viện, người dân về phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh nhưng vẫn lưu giữ được bản sắc văn hóa địa phương.

5. Về đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

Tuân thủ tuyệt đối quy định của Đảng, Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh. Chủ động phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động. Tham gia đấu tranh giữ vững môi trường Hòa Bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ bí mật

nhà nước. Tuyên truyền, phổ biến phòng ngừa, trấn áp và xử lý hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

6. Về tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong đơn vị, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

7. Về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, dự án, đề án cụ thể

Về tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao cụ thể kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08/02/2022, Viện báo cáo không có nội dung liên quan.

IV. Đánh giá chung

1. Các kết quả đạt được

- Trong năm 2023, Viện đã đưa ra nhiều đề xuất liên quan tới cơ chế, chính sách và quy hoạch một số vùng kinh tế, trong đó nhấn mạnh tới các mối quan hệ giữa các địa phương trong vùng cũng như giữa các vùng, góp phần tăng cường, thúc đẩy vai trò liên kết vùng của chính quyền tỉnh.

- Việc tham mưu, đề xuất các giải pháp, tham gia hỗ trợ trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh có tác động tích cực tới việc nâng cao năng lực cạnh tranh của vùng Đồng bằng sông Hồng; đảm bảo sự phát triển của vùng cả về kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Trên cơ sở nghiên cứu, đề xuất ý kiến tập trung vào khai thác thế mạnh của tỉnh ở một số lĩnh vực như: sản xuất thiết bị điện tử, sản xuất công nghệ cao, du lịch, logistics, thương mại, dịch vụ công nghệ thông tin và sản xuất dược phẩm, việc kết hợp hài hòa giữa kinh tế địa phương và kinh tế vùng đã được phát huy hiệu quả, bảo đảm kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

2. Những tồn tại, hạn chế

Khó khăn lớn nhất hiện nay là năng lực nghiên cứu chuyên sâu những khía cạnh cụ thể trong phát triển kinh tế, đặc biệt là nghiên cứu về liên kết vùng còn hạn chế. Do đây là vấn đề vĩ mô, cần phát triển được khả năng quan sát tổng thể lần đi sâu khảo sát thực tiễn địa phương để có thể đưa ra giải pháp phối hợp tốt nhất nên cá nhân làm công tác nghiên cứu cần nhiều thời gian học hỏi, trau dồi thêm năng lực của bản thân.

PHẦN II

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG NĂM 2024

I. Bối cảnh trong nước, quốc tế, những vấn đề đặt ra và dự kiến tình hình kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng trong năm 2024.

Trong thời gian tới, tình hình chính trị, kinh tế thế giới được dự báo còn có những “biến số” gây bất lợi cho quá trình phục hồi, phát triển kinh tế của tỉnh. Cộng đồng doanh nghiệp, người dân tiếp tục phải đối mặt sức ép từ lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh có xu hướng tăng; thị trường xuất nhập khẩu bị thu hẹp, ...; khả năng chống chịu, duy trì, phục hồi sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục bị thử thách, đời sống nhân dân tiếp tục bị ảnh hưởng. Do đó, để góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh cần tiếp tục nỗ lực, Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đề ra các giải pháp đồng bộ, chủ động, linh hoạt, sáng tạo để đảm bảo đạt hiệu quả cao trong tổ chức thực hiện.

II. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển nhanh, bền vững, tạo bước đột phá, lan tỏa trong phát triển kinh tế vùng, liên vùng

- Làm tốt công tác triển khai, tổ chức nghiên cứu đề tài khoa học cấp cơ sở, cấp tỉnh được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng đề ra. Trong đó, tập trung nghiên cứu các lĩnh vực về xây dựng chiến lược, định hướng chính sách phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số quản trị địa phương; nghiên cứu hướng tới thực hiện có hiệu quả các định hướng của Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch chung đô thị và quá trình chuyển đổi, thích ứng với tư tưởng chủ đạo, đột phá mà lãnh đạo tỉnh đề ra; tham mưu, đề xuất phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh, hình ảnh của Bắc Ninh góp phần xây dựng Bắc Ninh phát triển toàn diện, bền vững;

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu chuyên đề, nghiên cứu phân tích chính sách công, phát hiện các vấn đề mới có tác động đến chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong ngắn và dài hạn, đặc biệt là xu hướng xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương để kịp thời phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

2. Về tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách và đẩy mạnh phát triển liên kết vùng

- Cần nâng cao hơn nữa năng lực nghiên cứu, tư duy của cán bộ làm công tác tham mưu, góp ý, đặc biệt là đẩy mạnh nghiên cứu về phát triển mối liên kết giữa các địa phương trong vùng và với các vùng khác;

- Cần cải thiện hơn nữa công tác khảo sát thực tế trong tỉnh để có thể khai thác tối đa những điểm mạnh trong phát triển cả về kinh tế cũng như văn hóa, xã hội;

- Cần học tập thêm kinh nghiệm từ các địa phương khác trong vùng cũng như các vùng khác trong việc hoàn thiện thể chế liên kết vùng.

3. Về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị

Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học tập trung vào các vấn đề: Nghiên cứu về tăng cường năng lực công nghệ nội sinh đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2025-3035; Nghiên cứu ứng dụng bộ tiêu chí và giải pháp nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2035; Nghiên cứu tổ chức không gian công cộng, kết nối di sản, thúc đẩy phát triển du lịch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2025-2035.

4. Về phát triển văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

Tích cực tuyên truyền tới cán bộ trong Viện, người dân về phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh nhưng vẫn lưu giữ được bản sắc văn hóa địa phương.

5. Về đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

Tuân thủ tuyệt đối quy định của Đảng, Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh. Chủ động phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động. Tiếp tục tham gia đấu tranh giữ vững môi trường Hòa Bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ bí mật nhà nước. Tuyên truyền, phổ biến phòng ngừa, trấn áp và xử lý hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

6. Về tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong đơn vị, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

PHẦN III

KIẾN NGHỊ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, Viện đề xuất, kiến nghị một số ý kiến như sau:

- Tiếp tục trau dồi, học tập, nâng cao năng lực nghiên cứu các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng Sông Hồng nhưng vẫn đảm bảo quốc phòng, an ninh cho khu vực.

- Mở rộng khảo sát thực tế với các vấn đề đa dạng, không chỉ liên quan tới phát triển kinh tế mà còn cả về văn hóa, xã hội nhằm khai thác tối đa các lợi thế trong phát triển của tỉnh và của vùng.

- Tích cực học tập thêm kinh nghiệm từ các địa phương khác trong vùng cũng như các vùng khác trong việc hoàn thiện thể phát triển kinh tế - xã hội, liên kết vùng và phát triển nhanh, bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu: VT, NCKH.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Phương Bắc